

Số: 41/2017/QĐST-HNGĐ

Vân Canh, ngày 04 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2017, giữa:

*** Nguyên đơn:** Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1996

Địa chỉ: Làng S, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định

*** Bị đơn:** Anh Pơ Lo Mo V, sinh năm 1993

Địa chỉ: Làng K, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Đoàn Thị M, sinh năm 1996, địa chỉ: Làng S, thị trấn V, huyện V, tỉnh Bình Định và anh Pơ Lo Mo V, sinh năm 1993, địa chỉ: Làng K, xã C, huyện V, tỉnh Bình Định.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Đoàn Thị M và anh Pơ Lo Mo V thuận tình ly hôn
- Về quan hệ con chung: Vợ chồng không có con chung không yêu cầu Tòa giải quyết, nên Tòa không xem xét giải quyết;
- Về quan hệ tài sản chung và nghĩa vụ trả nợ: Vợ chồng không có tài sản chung; không nợ cá nhân, tổ chức nào nên Tòa không xem xét giải quyết.

** Về án phí dân sự sơ thẩm:* Áp dụng Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm đ khoản 01 Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chị M và anh V thuộc diện hộ nghèo, có đơn xin miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm, có xác nhận của chính quyền địa phương nên xét miễn toàn bộ tiền án phí hôn nhân sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND H. V C;
- Tư pháp xã C;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Vân Khánh